

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS-ST

Ngày: 10/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Ái và bà Nguyễn Thị Lệ Thanh;

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Ngọc Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân;

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024 tại Hội trường xét xử TAND huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2023/TLST-HS ngày 10/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2023/QĐXXST-HS ngày 25/12/2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN DUY T, (*Tên gọi khác: Không*), sinh năm 1995 tại tỉnh B;

HKTT: thôn PL, xã TP, thị xã L, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: **Nguyễn Thanh T** và bà **Nguyễn Thị Minh H**;

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba;

Vợ: **Châu Thị Minh T1**; Có 01 con sinh năm 2022;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 21/7/2022, bị **Ủy ban nhân dân thị xã L** ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7310/QĐ-XPHC, mức phạt 2.000.000đ do có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền. Đã chấp hành xong ngày 17/10/2022.

Nhân thân: Ngày 15/3/2021, bị **Ủy ban nhân dân thị xã L** ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 6287/QĐ-XPVPHC, mức phạt 1.500.000đ do có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền. Đã chấp hành xong ngày 17/3/2021.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện nay bị cáo đang tại ngoại. *Có mặt tại phiên tòa.*

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Phạm Thái D**, sinh năm: 1972; Địa chỉ: **Đ, T, H, tỉnh B**. (Vắng mặt)
2. Bà **Ngô Thị L**, sinh năm 1965; Địa chỉ: **L, T, H, tỉnh B**. (Vắng mặt)
3. Bà **Hoàng Thị L1**, sinh năm 1970; Địa chỉ: **Đ, T, H, tỉnh B**. (Vắng mặt)
4. Diệp **Vũ N**, sinh năm 1990; Địa chỉ: **Khu phố E, T, P, tỉnh B**. (Vắng mặt)
5. **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1952; Địa chỉ: **Đ, T, H, tỉnh B**. (Vắng mặt)
6. Bà **Nguyễn Thị Tăng T2**, sinh năm 1981; Địa chỉ: **Đ, T, H, tỉnh B** (Vắng mặt)
7. Ông **Đặng Công T3**, sinh năm 1977; Địa chỉ: **C, T, L, tỉnh B** (Có mặt)
8. Ông **Lê Quang T4**, sinh năm 1965; Địa chỉ: **Đ, T, H, tỉnh B** (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 26/01/2023, nghe tin tại nhà bà **Nguyễn Thị Tăng T2** tại **thôn Đ, T, H** có tổ chức sòng bạc xóc đĩa cho các con bạc chơi thắng thua bằng tiền với nhau nên **Nguyễn Duy T, Phạm Thái D, Ngô Thị L, Hoàng Thị L1, Diệp Vũ N1, Nguyễn Thị V** và một số đối tượng khác không rõ nhân thân lai lịch đến tụ tập tại sân nhà bà **Nguyễn Thị Tăng T2** để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa. Bà **T2** không tham gia và không thu lợi gì từ sòng bạc này. Sòng bạc này do một đối tượng nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch đứng ra xóc cái, dụng cụ đánh bạc gồm 01 cái chén, 01 cái đĩa, 04 con vị được cắt ra từ các lá bài tây và 01 tấm ny lon được trải trên sân nhà **T2** làm chiếu bạc cùng một số ghế nhựa để các con bạc ngồi (các đồ vật này không rõ là của ai). Cách thức chơi là trên chiếu bạc được phân ra các bên chắn lẻ để các con bạc đặt tiền cược, 04 con vị nêu trên mặt bên ngoài màu xanh, mặt bên trong màu trắng được bỏ vào trong cái đĩa và úp cái chén lại rồi đối tượng nam không rõ lai lịch nêu trên cầm xóc. Trong 04 con vị này, nếu xóc ra 03 mặt xanh, 01 mặt trắng hoặc 03 mặt trắng và 01 mặt xanh gọi là lẻ, ai đặt cược bên lẻ thì thắng, bên chắn thì thua. Nếu xóc ra 02 mặt trắng và 02 mặt xanh hoặc 04 mặt trắng hoặc 04 mặt xanh gọi là chắn, ai đặt cược bên chắn thì thắng, đặt cược bên lẻ thì thua. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, tổ tuần tra **Công an huyện H** phát hiện bắt quả tang **Nguyễn Duy T, Phạm Thái D, Ngô Thị L, Hoàng Thị L1, Nguyễn Thị V, Diệp Vũ Nghi**. Người xóc cái và một số đối tượng khác chạy thoát.

Số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của các đối tượng trên như sau:

- **Nguyễn Duy T** mang theo 3.000.000đ để đánh bạc, đánh khoảng 10 ván, lúc bắt quả tang thì vừa thua hết tiền.
- **Phạm Thái D** mang theo 200.000đ để đánh bạc, đánh 01 ván đặt cược 200.000đ thì thua, đứng xem một lúc thì bị bắt.

- **Ngô Thị L** mang theo 800.000đ để đánh bạc, đánh 03 ván thua hết 400.000đ, ván cuối chưa đặt cược thì bị bắt quả tang, thu giữ số tiền 400.000đ
- **Diệp Vũ N1** mang theo 42.500.000đ nhưng chỉ sử dụng 1.500.000đ để đánh bạc, đánh 03 ván, mỗi ván cược 500.000đ đều thua, nên nghỉ không chơi nữa. Khi bị bắt thì **N1** không đặt cược.
- **Nguyễn Thị V** mang theo 200.000đ để đánh bạc, đánh 02 ván, mỗi ván đặt cược 100.000đ đều thua, đứng xem một lúc thì bị bắt.
- **Hoàng Thị L1** không rõ mang theo bao nhiêu tiền để đánh bạc, đánh khoảng 10 ván, lúc bắt quả tang đã thua hết tiền.
- **Đặng Công T3** chỉ đứng xem, không tham gia đánh bạc.

Vật chứng thu giữ:

- + Số tiền 530.000đ trên chiếu bạc
- + 01 bộ dụng cụ xóc đĩa gồm 01 cái chén nhựa màu trắng, 01 cái đĩa sứ màu trắng, 04 con vị hình tròn; 01 tấm nylon và 10 cái ghế nhựa
- + Số tiền 400.000đ thu giữ của **Ngô Thị L**
- + Số tiền 41.000.000đ thu giữ của **Diệp Vũ N1** đã trả lại cho **N1**.
- + Xe mô tô BKS 86B6 – 530.22 thu giữ của **Nguyễn Duy T**, đã được giao trả lại cho **T5**;
- + Xe mô tô BKS 86B6 – 347.83 thu giữ của **Đặng Công T3**, đã được giao trả lại cho **T3**;

Số vật chứng còn lại gồm: 530.000đ thu trên chiếu bạc; 400.000đ thu trên người của bà **Ngô Thị L**; 01 cái chén nhựa màu trắng, 01 cái đĩa sứ màu trắng, 04 con vị hình tròn; 01 tấm nylon và 10 cái ghế nhựa màu đỏ đã được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân chờ xử lý

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã viện dẫn trong Cáo trạng.

Với nội dung như trên, tại Cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 05/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố bị cáo **Nguyễn Duy T** về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo **Nguyễn Duy T** phạm tội “Đánh bạc” như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy T** từ 06 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà

nước số tiền 930.000đ đồng thu giữ của **Ngô Thị L** và thu trên chiếu bạc; Tịch thu tiêu hủy: 01 cái chén nhựa màu trắng, 01 cái đĩa sứ màu trắng, 04 con vị hình tròn; 01 tấm nylon; 10 cái ghế nhựa màu đỏ.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện H**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện H**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

Ngày 26/01/2023, tại nhà của bà **Nguyễn Thị Tăng T2** thuộc **thôn Đ, T, H, Bình Thuận**. Một đôi tượng không rõ nhân thân lai lịch làm cái xóc đĩa để các con bạc thắng thua bằng tiền với nhau. Khi **Công an huyện H** phát hiện thì bắt quả tang **Nguyễn Duy T, Phạm Thái D, Ngô Thị L, Diệp Vũ N1, Nguyễn Thị V, Hoàng Thị L1**. Một số đôi tượng khác chạy thoát. **Nguyễn Duy T** sử dụng 3.000.000đ để đánh bạc, **Phạm Thái D** sử dụng 200.000đ để đánh bạc, **Ngô Thị L** sử dụng 800.000đ để đánh bạc, **Diệp Vũ N1** sử dụng 1.500.000đ để đánh bạc, **Nguyễn Thị V** sử dụng 200.000đ để đánh bạc, **Hoàng Thị L1** và các đôi tượng khác không xác định được sử dụng bao nhiêu tiền để đánh bạc. Khi bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 530.000đ, thu giữ trên người của bà **Ngô Thị L** 400.000đ dùng vào việc đánh bạc.

Tại các biên bản ghi lời khai của bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan; biên bản hỏi cung; lời khai bị cáo tại phiên tòa đều thống nhất hành vi của bị cáo đúng như Cáo trạng đã nêu.

Mặc dù số tiền dùng để đánh bạc dưới năm triệu đồng nhưng bị cáo **Nguyễn Duy T** đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 21/7/2022 tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7310/QĐ-XPHC, chưa hết thời gian để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố bị cáo về

tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Đánh bạc là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, bị dư luận quần chúng bất bình lên án. Trong tình hình tệ nạn đánh bạc hiện nay đang diễn biến phức tạp, nhằm để đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc, bảo vệ tài sản trong nhân dân, cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo thực hiện.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo cũng như cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngoài tiền sự là tình tiết định tội, ngày 15/3/2021, bị cáo còn bị Ủy ban nhân dân thị xã L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền, nhưng tính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, và tội phạm mới được thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; Quá trình điều tra vụ án, bị cáo được xem xét cho tại ngoại, và trong thời gian được tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước, không có vi phạm gì, điều này chứng tỏ bị cáo có khả năng tự cải tạo tốt và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo cùng với những người khác đánh bạc với quy mô nhỏ, mang tính chất tự phát, số tiền đánh bạc không lớn. Gia đình bị cáo khó khăn, đang nuôi con nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ nên chiếu cố, khoan hồng về phần hình phạt đối với bị cáo, áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát và giáo dục, để bị cáo có điều kiện lao động, ổn định cuộc sống, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Các đối tượng Phạm Thái D, Ngô Thị L, Diệp V, Nguyễn Thị V, Hoàng Thị L1 tham gia đánh bạc với số tiền dưới 05 triệu đồng, và cũng không có yếu tố định tội khác nên Cơ quan CSĐT Công an huyện H không xử lý hình sự mà chuyển hồ sơ để xử lý hành chính là đúng quy định. Ông Đặng Công T3 có mặt tại sòng bạc nhưng không tham gia đánh bạc nên không xử lý là phù hợp. Quá trình điều tra, các con bạc khác đã xác định ông T4 không phải là người xóc cái, nên không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị Tăng T2, mặc dù bà T2 cho các con bạc đánh bạc tại sân nhà mình nhưng không thu lợi từ sòng bạc, quá trình điều tra chỉ xác

định được 06 người tham gia đánh bạc, số tiền dùng vào việc đánh bạc là 930.000đ, và cũng không có yếu tố định tội khác, nên không xem xét xử lý trách nhiệm của bà T2 mà chuyển hồ sơ để xử lý hành chính là phù hợp. Đối với các đối tượng bỏ chạy khi Công an huyện H quả tang, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Quá trình điều tra xác định Diệp Vũ N1 chỉ dùng 1.500.000đ để đánh bạc, sau khi đánh được 03 ván thì không tham gia nữa mà đợi bạn đến chờ về. Số tiền 41.000.000đ thu giữ trong túi xách của N1 được N1 trình bày là tiền đi lấy hàng ở thị xã L. Do không đủ căn cứ để xác định số tiền nêu trên sẽ được N1 dùng vào việc đánh bạc, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã trả lại cho Diệp Vũ N1 là phù hợp.

[8] Về vật chứng vụ án:

- 01 tấm nylon màu trắng, kích thước (40×40)cm đã qua sử dụng; 01 cái chén nhựa màu trắng, đường kính miệng chén 11cm đã qua sử dụng; 01 cái đĩa sứ màu trắng, đường kính 18cm đã qua sử dụng; 04 con vít hình tròn, đường kính 2cm (được cắt ra từ các lá bài tây) đã qua sử dụng. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 10 cái ghế nhựa màu đỏ, kích thước (23×23×25) cm đã qua sử dụng. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, có giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- Số tiền 530.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và 400.000đ thu giữ trên người của bà Ngô Thị L, đây là tiền được dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 10/01/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Duy T cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã L, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người bị phạt tù được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 930.000 đồng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 10 cái ghế nhựa màu đỏ, kích thước (23×23×25) cm đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 tấm nylon màu trắng, kích thước (40×40)cm; 01 cái chén nhựa màu trắng, đường kính miệng chén 11cm; 01 cái đĩa sứ màu trắng, đường kính 18cm; 04 con vít hình tròn, đường kính 2cm (được cắt ra từ các lá bài tây). Tất cả đều đã qua sử dụng.

(Vật chứng và số tiền nói trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2023 và Biên lai thu tiền số 0004626 ngày 07/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Nguyễn Duy B** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án nơi cư trú.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân
- Công an huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân
- Công an huyện Hàm Tân;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Cơ quan THAHS CA tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tổ tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

Nguyễn Thị Thùy Trang

